TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2018/QĐST – HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 03 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Lệ T - sinh năm 1990.
Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
Bị đơn: Anh Trần Minh Đ - sinh năm 1985.
Địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 26 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 53/2018/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Lệ T và anh Trần Minh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Nguyên đơn: Chị Trần Lệ T - sinh năm 1990.
Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Trần Minh Đ - sinh năm 1985.
Địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

a. Về tình cảm: Chị Trần Lệ T và anh Trần Minh Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Trần Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Ngọc Quỳnh C- sinh ngày 01/8/2016 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Minh Đ tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1.500.000đ/ tháng cho đến khi cháu Trần Ngọc Quỳnh C trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2018.

Anh Trần Minh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

c. Về tài sản chung, nợ chung: Cả hai không yêu cầu giải quyết.

d. Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Trần Lệ T và anh Trần Minh Đ mỗi người phải chịu một nửa là 75.000 đồng án phí DSST, anh Trần Minh Đ phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Lệ T nhận nộp thay cho anh Trần Minh Đ số tiền 75.000đ án phí DSST và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Trần Lệ T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0003416 ngày 06 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Chị Trần Lệ T đã nộp đủ.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên;
- Lưu HS-TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình